

BÁO CÁO THU CHI QUẢN CƠM 2000đ CẦN THƠ THÁNG 11.2021

Đvt: đồng

Ngày phát sinh	Chi Tiết	Thu	Chi	Tồn
Số dư quỹ đầu tháng 11/2021				15,222,990
11/2/2021	Tiền bán cơm ngày 02/11/2021 (110p)	220,000		15,442,990
11/2/2021	Chi phí ngày 02/11/2021		3,941,000	11,501,990
11/3/2021	Nhóm Hand CMTX T11: 500,000đ.	500,000		12,001,990
11/3/2021	MTQ có số GD 480672.031121.120409 ủng hộ KTX	500,000		12,501,990
11/4/2021	Chi phí ngày 04/11/2021		2,425,000	10,076,990
11/6/2021	Chi phí ngày 06/11/2021		1,650,000	8,426,990
11/9/2021	Chi phí ngày 09/11/2021		3,440,000	4,986,990
11/11/2021	Chi phí ngày 11/11/2021		2,707,000	2,279,990
11/12/2021	Chị Tô Mỹ Nghi (Q10- TPHCM) ủng hộ KTX	500,000		2,779,990
11/12/2021	Chị Thủy (Q10- TPHCM) ủng hộ KTX	500,000		3,279,990
11/13/2021	Chị Hồ Nữ (Q6 - TPHCM) ủng hộ KTX	1,000,000		4,279,990
11/13/2021	Chi phí ngày 13/11/2021		3,322,000	957,990
11/16/2021	Chi phí ngày 16/11/2021		1,460,000	-502,010
11/18/2021	Chi phí ngày 18/11/2021		1,947,000	-2,449,010
11/19/2021	Nhóm Wind CMTX T11	1,000,000		-1,449,010
11/20/2021	Chi phí ngày 20/11/2021		2,258,000	-3,707,010
11/22/2021	MTQ có số GD 642822.221121.112312 ủng hộ KTX	100,000		-3,607,010
11/22/2021	Quỹ cơm SG hỗ trợ kinh phí hoạt động	20,000,000		16,392,990
11/23/2021	MTQ có số GD 802675.231121.191612 ủng hộ KTX	500,000		16,892,990
11/23/2021	Chi phí ngày 23/11/2021		2,252,000	14,640,990

Ngày phát sinh	Chi Tiết	Thu	Chi	Tồn
11/25/2021	Chi phí ngày 25/11/2021		1,970,000	12,670,990
11/27/2021	Chi phí ngày 27/11/2021		1,840,000	10,830,990
11/29/2021	Chi phí ngày 29/11/2021		890,000	9,940,990
11/30/2021	Chi phí ngày 30/11/2021		2,090,000	7,850,990
11/30/2021	Chi lương tháng 11/2021		8,000,000	-149,010
Số dư quỹ cuối tháng 11/2021		24,820,000	40,192,000	-149,010

Chi tiết	Thu	Chi	Tồn
Số dư quỹ đầu tháng 11/2021			15,222,990
CMKTX	3,100,000		18,322,990
CMTX	1,500,000		19,822,990
Tiền bán cơm	220,000		20,042,990
Quỹ cơm Saigon hỗ trợ	20,000,000		40,042,990
Tổng chi phí trong tháng		40,192,000	-149,010
Số dư quỹ cuối tháng 11/2021	24,820,000	40,192,000	-149,010

CHI TIẾT CHI PHÍ				
Ngày phát sinh	Chi tiết	Số lượng (kg)	Đơn giá (đ/kg)	Thành tiền
11/2/2021	Thịt heo	13	80,000	1,040,000
11/2/2021	Đường	2	30,000	60,000
11/2/2021	Bầu			60,000

CHI TIẾT CHI PHÍ				
Ngày phát sinh	Chi tiết	Số lượng (kg)	Đơn giá (đ/kg)	Thành tiền
11/2/2021	Dưa leo			90,000
11/2/2021	Hành	1	40,000	40,000
11/2/2021	Tỏi	1	35,000	35,000
11/2/2021	Bọc đựng cơm	3	50,000	150,000
11/2/2021	Dây thun	1	70,000	70,000
11/2/2021	Van nước			50,000
11/2/2021	Cước chùi nồi			150,000
11/2/2021	Nước xít khuẩn	3		110,000
11/2/2021	Khẩu trang	6	35,000	210,000
11/2/2021	Tôm khô	1	550,000	550,000
11/2/2021	Tiền nước tháng 7			157,000
11/2/2021	Tiền điện tháng 7			194,000
11/2/2021	Tiền nước tháng 8			287,000
11/2/2021	Tiền điện tháng 8			214,000
11/2/2021	Tiền nước tháng 9			275,000
11/2/2021	Tiền điện tháng 9			199,000
Tổng				3,941,000
11/4/2021	Cải đỏ	2	15,000	30,000
11/4/2021	Bí đỏ	5	15,000	75,000
11/4/2021	Dưa leo	5	8,000	40,000
11/4/2021	Sườn cốt lết	20	100,000	2,000,000
11/4/2021	Chuối	10	10,000	100,000
11/4/2021	Susu	10	6,000	60,000
11/4/2021	Ớt + hành			20,000

CHI TIẾT CHI PHÍ				
Ngày phát sinh	Chi tiết	Số lượng (kg)	Đơn giá (đ/kg)	Thành tiền
11/4/2021	Rượu	2		100,000
Tổng				2,425,000
11/6/2021	Dưa leo	10	8,000	80,000
11/6/2021	Gà	25	45,000	1,125,000
11/6/2021	Bọc đựng cơm	6	41,667	250,000
11/6/2021	Trứng gà	150	1,300	195,000
Tổng				1,650,000
11/8/2021	Hộp + bọc + muông			250,000
11/8/2021	Gas	1	1,590,000	1,590,000
11/8/2021	Thịt heo	20	80,000	1,600,000
Tổng				3,440,000
11/11/2021	Thịt vịt	28	70,000	1,960,000
11/11/2021	Hành	1	40,000	40,000
11/11/2021	Nước rửa chén	2	67,500	135,000
11/11/2021	Màng bọc thực phẩm	1	105,000	105,000
11/11/2021	Tỏi	2	40,000	80,000
11/11/2021	Trà	1	70,000	70,000
11/11/2021	Gừng	1	20,000	20,000
11/11/2021	Tiền nước tháng 10			10,000
11/11/2021	Tiền điện tháng 10			287,000
Tổng				2,707,000
11/13/2021	Thịt gà	30	45,000	1,350,000
11/13/2021	Trứng gà	250	2,000	500,000
11/13/2021	Hộp cơm (cây)	4	40,000	160,000

CHI TIẾT CHI PHÍ				
Ngày phát sinh	Chi tiết	Số lượng (kg)	Đơn giá (đ/kg)	Thành tiền
11/13/2021	Muỗng (bọc)	4	11,000	44,000
11/13/2021	Dây thun	1	64,000	32,000
11/13/2021	Bọc đựng com	2	36,000	72,000
11/13/2021	Bọc đựng canh	2	47,000	94,000
11/13/2021	Giấy ăn (cây)	1	120,000	120,000
11/13/2021	Nước khìa thịt	2	140,000	280,000
11/13/2021	Tôm khô	1	500,000	500,000
11/13/2021	Bột giặt	1	170,000	170,000
Tổng				3,322,000
11/16/2021	Thịt heo	18	80,000	1,440,000
11/16/2021	Ớt			20,000
Tổng				1,460,000
11/18/2021	Gà	30	45,000	1,350,000
11/18/2021	Bạc hà			35,000
11/18/2021	Me			25,000
11/18/2021	Muỗng (bọc)	5	12,000	60,000
11/18/2021	Ớt			30,000
11/18/2021	Giá	5	10,000	50,000
11/18/2021	Tàu hũ	40	2,500	100,000
11/18/2021	Tiền điện tháng 11			287,000
11/18/2021	Tiền nước tháng 11			10,000
Tổng				1,947,000
11/20/2021	Gà	35	45,000	1,575,000
11/20/2021	Gừng	1	20,000	20,000

CHI TIẾT CHI PHÍ				
Ngày phát sinh	Chi tiết	Số lượng (kg)	Đơn giá (đ/kg)	Thành tiền
11/20/2021	Trứng gà	200	1,500	300,000
11/20/2021	Hộp cơm (cây)	4	40,000	160,000
11/20/2021	Bọc lớn	1	39,000	39,000
11/20/2021	Bọc đựng canh	2	46,000	92,000
11/20/2021	Bọc đựng cơm	2	36,000	72,000
Tổng				2,258,000
11/23/2021	Thịt heo	20	80,000	1,600,000
11/23/2021	Ngũ vị hương (bịch)	10	3,000	30,000
11/23/2021	Muỗng (bọc)	5	12,000	60,000
11/23/2021	Dây thun	1	64,000	32,000
11/23/2021	Bánh mì (ô)	300	1,500	450,000
11/23/2021	Dưa leo	10	8,000	80,000
Tổng				2,252,000
11/25/2021	Thịt gà	30	45,000	1,350,000
11/25/2021	Bánh mì (ô)	300	1,500	450,000
11/25/2021	Thịt xay	1.2		100,000
11/25/2021	Gan heo + gan gà	1		70,000
Tổng				1,970,000
11/27/2021	Thịt gà	30	45,000	1,350,000
11/27/2021	Bọc đựng bánh mì	1	40,000	40,000
11/27/2021	Bánh mì (ô)	300	1,500	450,000
Tổng				1,840,000
11/29/2021	Chả cá basa hấp	30	28,000	840,000
11/29/2021	Phí vận chuyển SG - CT (1 lượt)			50,000

CHI TIẾT CHI PHÍ				
Ngày phát sinh	Chi tiết	Số lượng (kg)	Đơn giá (đ/kg)	Thành tiền
Tổng				890,000
11/30/2021	Thịt heo	20	80,000	1,600,000
11/30/2021	Bánh mì (ô)	300	1,500	450,000
11/30/2021	Bọc đựng bánh mì	1	40,000	40,000
Tổng				2,090,000
CHI LƯƠNG				
Chi lương tháng 11/2021				
11/30/2021	Chị Quyên_omon			4,000,000
11/30/2021	Nguyễn Thị Thúy Hòa			2,500,000
11/30/2021	Trần Thị Bình			1,500,000
Tổng				8,000,000
TỔNG CỘNG				40,192,000